

Số: 188/TB-CCTHADS

Tân Châu, ngày 18 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

- Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;
- Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự.
- Căn cứ Bản án số 214/2013DS-PT ngày 18 tháng 9 năm 2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 26 /QĐ SCBSBA ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Căn cứ Quyết định thi hành án số 41/ QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 10 năm 2013 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 59/ QĐ- CCTHADS ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản số 36/QĐ-CCTHADS ngày 26/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh,
- Căn cứ Biên bản kê biên ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 0112/2023/CT-VATCĐNB ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và DSTS Toàn Cầu Chi nhánh Đông Nam Bộ;
- Căn cứ các Biên bản thỏa thuận giá tài sản kê biên; biên bản thỏa thuận tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh,
- Thực hiện Thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản số: 180/TB-CCTHADS ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã đăng trên Cổng thông tin đấu giá tài sản quốc gia chuyên ngành của Bộ Tư pháp.
- Xét thấy chỉ có 01 tổ chức đấu giá tài sản là Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Tây Ninh nộp hồ sơ chào giá và đáp ứng theo Phụ lục I bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá của Thông tư số 02/2002/TT-BTP ngày

08/02/2022 của Bộ Tư pháp về được điều kiện theo quy định của pháp luật về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và đạt 85/100 điểm (Có bảng phụ lục chấm điểm kèm theo) đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về tổ chức đấu giá tài sản để thi hành án nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu thông báo kết quả về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá như sau:

1. Tên tài sản, số lượng, chủng loại tài sản bán đấu giá:

Đấu giá tài sản để thi hành án của ông Nguyễn Khắc Tài, bà Nguyễn Thị Mỹ ngụ tại ấp Tân Trường, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh gồm:

Quyền sử dụng đất diện tích 130375.8 m², toàn bộ cây cao su trên đất (7252 cây cao su đang thu hoạch mủ), trên đất có nhà tạm, nhà xây cấp 4, giếng khoan và các tài sản khác gắn liền với đất.

Phần đất tọa lạc tại tổ 03, ấp Tân Dũng, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Có tử cận như sau

- Đông giáp đất ông Khoa, bà Khanh.

+ Tây giáp đất ông Thủy, ông Sơn, ông Khoa.

+ Nam giáp đất công ty TNHH một thành viên mía đường Tây Ninh.

+ Bắc giáp đất ông Minh.

Tài sản hiện tại chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Giá khởi điểm: 14.111.322.000 đồng (Mười bốn tỷ, một trăm mười một triệu, ba trăm hai mươi hai ngàn đồng).

3. Đơn vị được lựa chọn tổ chức đấu giá: **Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Tây Ninh.**

Địa chỉ trụ sở: Tầng 4, số 82 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 3, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn liên hệ ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu để đấu giá tài sản thi hành án trên đúng theo quy định pháp luật.

Trước khi mở cuộc đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADSTM.;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Dương sự;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Tổng Kim Tuấn

**PHỤ LỤC ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM THEO BẢNG TIÊU CHÍ LỰA
CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN ĐỂ THI HÀNH QSDĐ VÀ TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM DVĐGTS TỈNH TÂY NINH
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	22
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	11	11
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6	6
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4	4
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu	4	4

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM DVĐGTS TỈNH TÂY NINH
	<p>đấu giá tài sản <i>(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</p>		
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3	3
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	
6	<p>Nộp thuế, thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</p>	5	2
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2	2
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5	
7	<p>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</p>	3	3
7.1	Dưới 03 nhân viên	2	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3	3

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM DVĐGTS TỈNH TÂY NINH
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1	0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5	5
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	5
Tổng số điểm		100	85
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	Không đủ điều kiện

CHẤP HÀNH VIÊN

Tổng Kim Tuấn

